Toµ ¸n nh©n d©n
huyÖn PHÚC THỌ
thµnh phè hµ néi

Céng hoµ x· héi chñ nghÜa ViÖt Nam
§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc

B¶n ¸n sè: 11/2024/HNG§-ST;
Ngµy: 09/4/2024.

V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình, nuôi con chung.

nh©n danh
n-íc céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam
Toµ ¸n nh©n d©n huyÖn PHÚC THỌ - thµnh phè hµ néi

Thµnh phÇn Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm gåm cã:

- ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phiªn toµ: Ông Phạm Thanh Hải.

- C¸c Héi thÈm nh©n d©n:
+ Ông Nguyễn Văn Học.
+ Ông Lê Xuân Sơn.

- Th- ký phiªn tßa: Ông Lương Hữu Bình - Th- ký Toµ ¸n nh©n d©n huyÖn Phúc Thọ, T phè Hµ Néi.

- §¹i diÖn ViÖn kiÓm s¸t nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội tham gia phiªn tßa: Bà Khuất Thu H - KiÓm s¸t viªn.

Ngµy 09 th¸ng 4 n¨m 2024, t¹i Trô së Toµ ¸n nh©n d©n huyÖn Phúc Thọ, T phố Hà Nội xÐt xö s¬ thÈm c«ng khai vô ¸n h«n nh©n gia ®×nh thô lý sè 187/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023, về việc: "*Tranh chấp hôn nhân gia đình, nuôi con chung*", theo QuyÕt ®Þnh ®-a vô ¸n ra xÐt xö sè 17/2024/Q§ST-HNG§ ngµy 28/3/2024 gi÷a c¸c ®-¬ng sù:

***Nguyên đơn:** Anh Đỗ Diên T, sinh năm 1990

HKTT: Thôn HT 3, xã HT, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội.

***Bị đơn:** Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1995

HKTT: Thôn HT 3, xã HT, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội.

Đều có mặt.

NhËn thÊy:

*** T¹i Đ¬n khëi kiÖn, quá trình tố tụng vµ t¹i phi³n toµ, nguy³n ®¬n tr×nh bµy:**

Anh T và chị Đỗ Thị H, sinh năm 1995; HKTT: Thôn HT 3, xã HT, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội kết hôn năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã HT, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn do không hợp nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ nhiều năm. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin ly hôn chị H.

Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là cháu Đỗ Quỳnh Anh, sinh ngày 15/6/2020 và cháu Đỗ Quỳnh Trang, sinh ngày 22/9/2022. Khi ly hôn anh T đề nghị mỗi người nuôi 01 con chung.

Lý do: Anh T có tình cảm với các con mà cũng không muốn nhà ngoại vất vả, hiện tại gia đình anh có ông bà nội, năm nay cùng khoảng 60 tuổi, ông bà làm nông nghiệp, ông nội làm bảo vệ Ngân hàng; bà ở nhà nội trợ; thu nhập của ông nội là 6,5tr/1 tháng.

Bản thân anh T làm nghề kinh doanh, thời gian làm việc là giờ hành chính, chỉ đi công tác trong ngày.

Hiện nay cả 2 cháu đang ở với mẹ là chị H, thực tế 2 nhà cách nhau khoảng 01 km cùng làng. Theo anh T, chị H nuôi dưỡng cả 02 cháu thì không có vấn đề gì nhưng có lúc chị H đi vắng thì bà ngoại phải chăm sóc các cháu nên không đảm bảo chứ không có chuyện đánh đập hoặc nuôi dưỡng không tốt.

Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*****Bị đơn trình bày****:*

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian kết hôn và tình trạng vợ chồng đúng như anh T khai. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, lý do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân đã lâu, nay chị H nhận thấy tình cảm giữa chị và anh T không còn, đồng ý ly hôn anh T.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là cháu Đỗ Quỳnh Anh, sinh ngày 15/6/2020 và cháu Đỗ Quỳnh Trang, sinh ngày 22/9/2022. Khi ly hôn chị H đề nghị được nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H có mong muốn nuôi cả 2 con chung, vì các cháu còn quá bé, cùng là con gái và đang phát triển bình thường.

Về điều kiện nuôi con chung, hiện chị H chủ yếu làm ở nhà, thu nhập trên 20 triệu 1 tháng, ngoài ra có 02 sổ tiết kiệm 100 triệu đồng để lo cho các con.

Do các con còn bé nên chị mong muốn được chăm sóc cả hai cho ổn định tâm lý, không muốn tách các cháu ra ở 2 nơi, đến khi các cháu lớn và đi học thì lúc đó các cháu ở với ai chị cũng không ngăn cản.

Nếu chị được nuôi cả 02 con chung, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung vì chị tự chủ được về kinh tế.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ phát biểu ý kiến:**

* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

*Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Diên T, cho anh Đỗ Diên T được ly hôn chị Đỗ Thị H.

2. Về con chung:

Giao cháu Đỗ Quỳnh Anh, sinh ngày 15/6/2020 và cháu Đỗ Quỳnh Trang, sinh ngày 22/9/2022 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. VÒ tµi s¶n chung: Ghi nhận chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. VÒ ¸n phÝ: Anh Đỗ Diên T ph¶i chÞu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. VÒ tè tông:

Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là *"Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung"*, các đương sự đều cư trú tại huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội. Căn cứ Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét y^a^u cÇu cña nguy^a^n ®¬n:

ViÖc kÕt h«n gi÷a anh Đỗ Diên T và chị Đỗ Thị H ®· tu©n thñ ®Çy ®ñ c¸c ®iÒu kiÖn kÕt h«n theo quy ®Þnh cña LuËt H«n nh©n vµ gia ®×nh ViÖt Nam, ®©y lµ quan hÖ h«n nh©n hîp ph¸p.

Sau khi kÕt h«n, anh T và chị H chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, sau khi mâu thuẫn chị H đã về nhà mẹ đẻ sinh sống nhiều năm nay, vợ chồng đã sống ly thân, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Nay anh T xin ly hôn, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể cải thiện nên đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét cho anh T được ly hôn chị H là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. VÒ con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là cháu Đỗ Quỳnh Anh, sinh ngày 15/6/2020 và cháu Đỗ Quỳnh Trang, sinh ngày 22/9/2022. Nay ly hôn chị H đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh T đề nghị được nuôi một trong hai con chung.

HĐXX xét xử xét thấy: Việc chị H và anh T đều xin được nuôi con chung là nguyện vọng chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng sau ly hôn phải đảm bảo sự ổn định và phát triển bình thường của các cháu. Xét hiện tại các cháu đều còn ít tuổi, chị H có nơi ăn ở và thu nhập ổn định và đang nuôi dưỡng các cháu đảm bảo. Đồng thời, theo quy định tại **Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn:**

1. Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa T niên, con đã T niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc

không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật này, Bộ luật dân sự và các luật khác có liên quan.

2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.

Do đó xét cần tiếp tục giao cả 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo việc phát triển bình thường của các cháu. Đối với yêu cầu của anh T về việc được nuôi 01 con chung là không có cơ sở chấp nhận.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX ghi nhận.

[2.4] VÒ tµi s¶n chung: Chị H và anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[2.5] VÒ ¸n phÝ: Anh T ph¶i chÞu ¸n phÝ theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt.

[2.6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định cuả pháp luật.

V× c¸c lÏ tr³n,

QuyÕt ®Þnh:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; Khoản 4 Điều 147 và Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Diên T, cho anh Đỗ Diên T được ly hôn chị Đỗ Thị H.

2. Về con chung:

Giao cháu Đỗ Quỳnh Anh, sinh ngày 15/6/2020 và cháu Đỗ Quỳnh Trang, sinh ngày 22/9/2022 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. VÒ tµi s¶n chung: Ghi nhận chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. VÒ ¸n phÝ: Anh Đỗ Diên T ph¶i chÞu 300.000® (Ba tr¨m ngh×n ®ång) ¸n phÝ ly h«n s¬ thÈm, ®-îc trõ vµo sè tiÒn t¹m øng ®· nép theo biªn lai thu sè 0013057 ngµy 11/12/2023 cña Chi côc Thi hµnh ¸n d©n sù huyÖn Phúc Thọ, thµnh phè Hµ Néi.

5. VÒ quyÒn kh¸ng c¸o: *¸p dông §iÒu 271 vµ §iÒu 273 vµ ĐiÒu 277 Bé luËt tè tông d©n sù.*

Chị Đỗ Thị H và anh Đỗ Diên T cã quyÒn kh¸ng c¸o trong thêi h¹n 15 (M-êi l¨m) ngµy kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n.

Tm.héi ®ång xĐt xö s¬ thÈm
ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phiªn toµ

Phạm Thanh Hải

N¬i nhËn:
- C¸c ®-¬ng sù;
- Chi côc THADS huyÖn Phúc Thọ;
- VKSND huyÖn Phúc Thọ;
- TAND. TP Hµ Néi;
- L-u HS.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tm.héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm
ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phiªn toµ

N¬i nhËn:
- C¸c ®-¬ng sù;
- Chi côc THADS huyÖn Hoµi §øc;
- VKSND huyÖn Hoµi §øc;
- TAND. TP Hµ Néi;
- L-u HS.

Phạm Thanh Hải

CÁC Héi thÈm nh©n d©n **ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phiªn toµ**